

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUẢNG CÁO THIÊN TRANG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUẢNG CÁO THIÊN TRANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0315557404

3. Ngày thành lập: 09/03/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

354/32/3 Bùi Đình Túy, Phường 12, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4542
2.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
3.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
4.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (không hoạt động tại trụ sở và trừ sản xuất xốp cách nhiệt sử dụng ga R141b và tái chế phế thải, luyện cán cao su tại trụ sở)	2013
5.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
6.	Phá dỡ	4311
7.	Quảng cáo	7310
8.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về môi trường, tư vấn về công nghiệp	7490
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
10.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
11.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức hội nghị, hội thảo (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
12.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
13.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

14.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn than đá, than non, than bùn, than củi, than cốc, gỗ nhiên liệu và nhiên liệu rắn; - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn); - Bán buôn phân bón; - Bán buôn hóa chất công nghiệp (không hoạt động tại trụ sở); - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn sợi dệt (không tồn trữ hóa chất) (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động)	4669(Chính)
15.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu (không hoạt động tại trụ sở)	0899
16.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt (không hoạt động tại trụ sở)	0722
17.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
18.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su (không hoạt động tại trụ sở)	2219
19.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
20.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632
21.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5022
22.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
23.	In ấn (không hoạt động tại trụ sở)	1811
24.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
25.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý)	6820
26.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
27.	Khai thác và thu gom than bùn (không hoạt động tại trụ sở)	0892
28.	Chuyển phát	5320
29.	Đóng tàu và cầu kiện nổi (không hoạt động tại trụ sở)	3011
30.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
31.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610

32.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
33.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ (không hoạt động tại trụ sở)	4631
34.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
35.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	0810
36.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2592
37.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5012
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Giao nhận hàng hóa (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải đường hàng không).	5229
39.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn nhôm, sắt, thép	4662
40.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Bán buôn vôi	4690
41.	Xây dựng nhà không để ở	4102
42.	Cho thuê xe có động cơ	7710
43.	Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2511
44.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
45.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm)	4649
46.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
47.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
48.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Kiểm định chất lượng công trình; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng; - Giám sát công tác lắp đặt phần điện và thiết bị điện công trình dân dụng - công nghiệp; - Quản lý dự án; - Hoạt động đo đạc bản đồ; - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình; - Tư vấn đấu thầu (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật); - Lập dự toán và tổng dự toán; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thẩm tra thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp.	7110

49.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
50.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
51.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
52.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	1622
53.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
54.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn)	4661
55.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy sản)	4322
56.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321
57.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
58.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa (không hoạt động tại trụ sở)	1701
59.	Tái chế phế liệu (không hoạt động tại trụ sở)	3830
60.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ	6492
61.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
62.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
63.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
64.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3315
65.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
66.	Bán mô tô, xe máy	4541
67.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
68.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
69.	Xây dựng công trình thủy	4291
70.	Xây dựng nhà để ở	4101
71.	Xây dựng công trình điện	4221
72.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
73.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
74.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội - ngoại thất	7410

